

Số: 209/TB-UBND

Trường Tân, ngày 06 tháng 5 năm 2026

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**

Căn cứ Biên bản họp ngày 06/5/2025 của Tổ đánh giá để lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là Quyền sử dụng 5.274,2m<sup>2</sup> đất ở chia thành 39 lô trên địa bàn xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng. Ủy ban nhân dân xã Trường Tân thông báo kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản là Quyền sử dụng 5.274,2m<sup>2</sup> đất ở chia thành 39 lô trên địa bàn xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN**

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng 5.274,2 m<sup>2</sup> đất ở chia thành 39 lô trên địa bàn xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng.

2. Giá khởi điểm: 67.130.840.000 đồng (Sáu mươi bảy tỷ, một trăm ba mươi triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn)

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: **Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng.**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 112 Lê Duẩn, phường Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Địa chỉ cơ sở 2: Số 7/109 Phạm Ngũ Lão, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương nay là số 58 đường Quang Trung, phường Hải Dương, thành phố Hải Phòng.

Tổng số điểm đạt được: 100 điểm

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): KHÔNG.

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): KHÔNG.

**II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM**

TT	NỘI DUNG	Trung tâm DV đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	

1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
<b>II</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>19,0</b>
<b>1.</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>10,0</b>
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
<b>2.</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>5,0</b>
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
<b>3.</b>	<b>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</b> <b>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</b>	<b>2,0</b>
<b>4.</b>	<b>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc đã thực hiện cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</b>	<b>1,0</b>
<b>5.</b>	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1,0</b>
<b>III</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>16,0</b>
<b>1.</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</b>	<b>4,0</b>
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
<b>2.</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm,</b>	<b>4,0</b>

	<i>phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	
3.	<b>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</b>	<b>4,0</b>
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
4.	<b>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</b>	<b>4,0</b>
IV	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b>	<b>57,0</b>
1.	<b>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</b>	<b>15,0</b>
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0
2	<b>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</b>	<b>7,0</b>
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0
3	<b>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề</b>	<b>7,0</b>
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>	
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>	
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0
4.	<b>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên</b>	<b>3,0</b>

4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất</i>	3,0
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo</i>	
5.	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động</b>	7,0
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 5 năm</i>	
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	7,0
6.	<b>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b>	4,0
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>	
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4,0
7.	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân</b>	4,0
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>	
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4,0
8.	<b>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	

8.3	<i>Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0
9.	<b>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng</b>	<b>5,0</b>
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b> (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	<b>8,0</b>
1	<b>Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá:</b> <b>- Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản.</b> Trong năm 2025, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng đã tổ chức đấu giá thành 51 cuộc đấu giá quyền sử dụng đất. Trong đó có 36 cuộc tỷ lệ chênh lệch giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm từ 10% trở lên.	1,0
2	Đã từng ký kết hợp đồng và tổ chức thực hiện đấu giá thành quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Trường Tân (gồm các xã Quang Minh, Nhật Tân, Phạm Trấn, Đồng Quang, Đức Xương trước đây). Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng đã từng ký kết 05 Hợp đồng dịch vụ đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn các xã trên và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó, cụ thể: - Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 1035/HĐDV ngày 24/7/2017. Đấu giá ngày 19/8/2017. Đấu giá quyền sử dụng 13 lô đất khu dân cư mới thôn Thọ Xương, xã Đức Xương. - Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 303/HĐDV ngày 28/3/2017. Đấu giá ngày 28/4/2017. Đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Quang Minh. - Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 675/HĐDV ngày 16/5/2019. Đấu giá ngày 16/6/2019. Đấu giá quyền sử dụng 52 lô đất xã Phạm Trấn. - Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 847/HĐDV ngày	3,0

	13/6/2019. Đấu giá ngày 27/7/2019. Đấu giá quyền sử dụng 02 lô đất xã Đồng Quang. - Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 707/HĐDV ngày 16/5/2024. Đấu giá ngày 08/6/2024. Đấu giá quyền sử dụng 02 lô đất xã Nhật Tân.	
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi thành phố Hải Phòng - nơi có tài sản đấu giá. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng. Địa chỉ: Trụ sở chính: Số 112 Lê Duẩn, phường Kiến An, TP Hải Phòng và Cơ sở 2: Số 58 Quang Trung, phường Hải Dương, TP Hải Phòng.	4,0
	<b>Tổng số điểm</b>	<b>100</b>

**Nơi nhận:**

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- TT Đảng ủy xã; TT HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Khải**